

Số: **2180** /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **01** tháng **9** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề cương Đề án “Định hướng phát triển các điểm
du lịch sinh thái gắn với suối, thác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và các Văn
bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;*

Căn cứ Luật Du lịch 2017;

*Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ
Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;*

*Căn cứ Nghị quyết số 54-NQ/TW, ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ
Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm
nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 8 tháng 11 năm 2016 của Ban
Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về phát triển du lịch, dịch vụ Thừa Thiên
Huế giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Hội nghị
lần thứ ba Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI về xây dựng Thừa Thiên Huế
xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông
Nam Á về văn hóa, du lịch giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1622/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 8 năm 2013 của
UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Thừa
Thiên Huế giai đoạn 2013 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1691/QĐ-UBND, ngày 12 tháng 7 năm 2021 của
UBND tỉnh về việc Phê duyệt Đề án “Phát triển ngành du lịch tỉnh Thừa Thiên
Huế thành ngành kinh tế mũi nhọn”;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 815/TTr-SDL ngày
25 tháng 8 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định “Đề cương Đề án Định hướng phát triển các điểm du lịch sinh thái gắn với suối, thác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.



Điều 2. Giao trách nhiệm cho các đơn vị:**1.** Sở Du lịch:

- Chủ động triển khai, lựa chọn đơn vị tư vấn đủ năng lực để thực hiện xây dựng Đề án theo qui định hiện hành.

- Sau khi Đề cương Đề án được UBND tỉnh phê duyệt, chủ động lập, trình thẩm định, phê duyệt dự toán xây dựng Đề án đúng quy định.

2. Giao Sở Tài chính tham mưu phân bổ nguồn vốn để thực hiện xây dựng Đề án.

3. Thời gian hoàn thành: Hoàn thành Đề án và trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 01/4/2022.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở : Du lịch, Tài chính; Chủ tịch UBND thành phố Huế, thị xã và các huyện; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, DL.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình



ĐỀ CƯƠNG ĐỀ ÁN

Định hướng phát triển các điểm du lịch sinh thái gắn với suối, thác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

(Kèm theo Quyết định số: **2180/QĐ-UBND** ngày **01** tháng **9** năm **2021**

của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Với mục tiêu phát triển bền vững, trong những năm gần đây loại hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với suối, thác ngày càng phát triển và nhân rộng mô hình ở các điểm đến. Gắn với du lịch thiên nhiên, trải nghiệm hấp dẫn, đây là những loại hình du lịch có trách nhiệm, hỗ trợ các mục tiêu bảo tồn môi trường tự nhiên, giữ gìn các giá trị truyền thống văn hóa bản địa, phát triển cộng đồng, góp phần tích cực vào sự phát triển du lịch nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

Với nguồn tài nguyên du lịch phong phú và đa dạng, Thừa Thiên Huế là nơi có nhiều tiềm năng và lợi thế để phát triển loại hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với hệ sinh thái tự nhiên suối, thác. Trong những năm qua, bên cạnh việc củng cố, làm mới các dịch vụ, sản phẩm trọng tâm về du lịch văn hóa - di sản thì một số sản phẩm, dịch vụ du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng cũng đã được hình thành, nhất là ở các khu vực suối, thác, bước đầu thu hút du khách trong và ngoài tỉnh. Mặc dù vậy, bên cạnh những kết quả đạt được, việc phát triển du lịch sinh thái, cộng đồng nói chung ở các địa phương trên địa bàn tỉnh nhìn chung chưa đồng bộ, cơ chế và chính sách chưa cụ thể. Việc xây dựng điểm du lịch, sản phẩm và dịch vụ du lịch liên quan đến những khu vực này còn nhiều bất cập, đa phần mang tính tự phát và chất lượng thấp. Công tác quản lý và khai thác tài nguyên du lịch chưa chặt chẽ, nhất là sự phối hợp giữa các ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trong quy hoạch. Công tác xúc tiến du lịch và kêu gọi nhà đầu tư chưa hiệu quả...

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng nói trên là do thiếu chiến lược phát triển tổng thể đối với các loại hình du lịch tại những địa điểm này. Việc khảo sát, đánh giá tiềm năng và bố trí nguồn lực để đầu tư hạ tầng, phương thức hoạt động, mô hình quản lý chưa được chú trọng khai thác hiệu quả. Do đó, việc nghiên cứu và ban hành Đề án **“Định hướng phát triển các điểm du lịch sinh thái gắn với suối, thác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”** là nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết; tạo cơ sở cho việc đề xuất các mô hình hoạt động, kêu gọi đầu tư, quản lý đồng bộ và khai thác có hiệu quả những điểm du lịch này. Từ đó, góp phần tăng thêm điểm đến du lịch, đa dạng các dịch vụ, sản phẩm và loại hình du lịch; gia tăng lượng khách và kéo dài thời gian lưu trú.

Bên cạnh đó, việc xác định được các mục tiêu, nhiệm vụ và đề ra các giải pháp cụ thể, hướng đi đúng đắn cũng góp phần từng bước nâng cao hệ thống cơ

sở hạ tầng - kỹ thuật du lịch tại những khu vực này; tạo việc làm cho người dân và tăng thu nhập; kết hợp chặt chẽ việc khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên du lịch với việc giữ gìn an ninh trật tự và vệ sinh môi trường, bảo vệ tài nguyên nhân văn, sinh thái để góp phần đẩy nhanh sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Từ đó, đảm bảo công tác quản lý, chấn chỉnh và nâng cao chất lượng hoạt động du lịch tại các điểm du lịch sinh thái, cộng đồng trên địa bàn tỉnh nhằm phát triển du lịch hiệu quả trong thời gian tới.

2. Cơ sở chính trị và pháp lý xây dựng Đề án

- Luật Du lịch 2017;
- Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;
- Nghị quyết số 103/NQ-CP, ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị;
- Nghị quyết số 54-NQ/TW, ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 8/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về phát triển du lịch, dịch vụ Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;
- Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;
- Quyết định số 1622/QĐ-UBND, ngày 26/8/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2013 - 2030;
- Kế hoạch số 51/KH-UBND, ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về Triển khai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị gắn với Nghị quyết 03-NQ/TU, ngày 08/11/2016 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn;
- Quyết định số 1691/QĐ-UBND, ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Đề án “Phát triển ngành du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế thành ngành kinh tế mũi nhọn”.

3. Mục tiêu và phạm vi của Đề án

3.1. Mục tiêu

Mục tiêu chung:

Trên cơ sở đánh giá hiện trạng phát triển du lịch sinh thái gắn với các điểm suối, thác trên địa bàn tỉnh tỉnh Thừa Thiên Huế, từ đó đề xuất các giải

pháp phát triển các điểm du lịch sinh thái gắn với suối, thác trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới. Đa dạng các sản phẩm du lịch địa phương, tạo bước đột phá trong phát triển du lịch sinh thái xây dựng du lịch xứng tầm là ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước và khu vực về du lịch.

Mục tiêu cụ thể:

- Hệ thống hoá về cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng;
- Phân tích thực trạng khai thác và phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng tại các điểm gắn với suối, thác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Số hóa dữ liệu tài nguyên du lịch suối, thác trên địa bàn tỉnh;
- Đề xuất các mô hình và bộ tiêu chí cụ thể để phát triển loại hình du lịch sinh thái gắn với các điểm suối, thác của tỉnh trong thời gian tới;
- Xây dựng hệ thống giải pháp nhằm khai thác và phát triển các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn liền với suối, thác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời gian tới;
- Xác định đối tượng khách hàng tiềm năng trong tỉnh và ngoại tỉnh để xác định quy mô thị trường trong thời gian tới.

3.2. Phạm vi thực hiện

Các điểm du lịch sinh thái gắn với suối, thác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

II. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN CÁC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ DU LỊCH SINH THÁI GẮN VỚI SUỐI THÁC, TRÊN ĐỊA BÀN THỪA THIÊN HUẾ

1. Thực trạng chung

2. Thực trạng khai thác, phát triển các điểm du lịch

3. Những hạn chế, nguyên nhân

3.1. Những hạn chế

3.2. Nguyên nhân

III. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Định hướng chung

- Phát huy những nét đặc trưng riêng có của tỉnh Thừa Thiên Huế, xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch sinh thái tại các điểm suối, thác để đa dạng sản phẩm và tạo nên sự khác biệt.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính và hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp khi đầu tư vào loại hình du lịch sinh thái

tại các điểm suối thác; đồng thời, luôn đồng hành, tạo điều kiện tốt nhất và sẵn sàng trao đổi, thảo luận để giải quyết các kiến nghị, hiến kế của các nhà đầu tư nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đến kinh doanh lâu dài và có hiệu quả tại địa phương.

- Xây dựng một số mô hình điểm nhân về du lịch sinh thái gắn với suối thác; rà soát lại các cơ chế, chính sách của địa phương nhằm đảm bảo việc quản lý đất đai, đào tạo nguồn lao động nông thôn.

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá tiềm năng các địa điểm du lịch để định hướng tập trung nguồn lực đầu tư.

- Hoàn thiện và chấn chỉnh hệ thống các sản phẩm du lịch sinh thái tại các khu vực này theo các tiêu chí: có chất lượng, đặc sắc, đa dạng và đồng bộ, đảm bảo đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của thị trường khách du lịch nội địa và quốc tế; phát triển sản phẩm du lịch sinh thái “xanh”, tôn trọng yếu tố tự nhiên và văn hóa địa phương.

- Quy hoạch, đầu tư phát triển sản phẩm du lịch dựa trên thế mạnh nổi trội và hấp dẫn về tài nguyên du lịch; tập trung ưu tiên phát triển sản phẩm du lịch sinh thái; từng bước hình thành hệ thống khu, điểm du lịch quốc gia; khu, điểm du lịch các vùng và địa phương.

- Phát huy thế mạnh và tăng cường liên kết giữa các vùng, miền, địa phương hướng tới hình thành sản phẩm du lịch đặc trưng theo các vùng du lịch.

- Ưu tiên phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái gắn với khám phá đa dạng sinh học, du lịch sinh thái nông nghiệp, nông thôn, phát triển du lịch làng nghề và du lịch cộng đồng kết hợp lưu trú tại nhà dân.

- Liên kết tạo sản phẩm du lịch vùng, liên kết theo loại hình chuyên đề để tạo sản phẩm đa dạng.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Giải pháp về quy hoạch

2.2. Giải pháp về đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất phát triển du lịch

2.3. Giải pháp về cơ cấu dịch vụ, sản phẩm du lịch

2.4. Giải pháp, đề xuất về phương thức hoạt động

2.5. Giải pháp về số hóa tài nguyên phục vụ xúc tiến, quảng bá

2.6. Giải pháp về mô hình quản lý, khai thác

2.7. Giải pháp về đào tạo phát triển nguồn nhân lực

2.8. Giải pháp về môi trường, an ninh, an toàn

2.9. Giải pháp về nguồn lực, cơ chế, chính sách

2.10. Giải pháp về quy chuẩn, quy chế khai thác điểm đến

2.11. Giải pháp về công tác tuyên truyền, ứng dụng công nghệ trong quảng bá các điểm đến du lịch

2.12. Giải pháp phối hợp giữa các bên liên quan: cơ quan quản lý Nhà nước, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư tại điểm đến.

2.13. Giải pháp về xây dựng thương hiệu các điểm đến du lịch; phát triển đặc sản địa phương gắn với các điểm du lịch

IV. THỜI GIAN HOÀN THÀNH: trước tháng 04 năm 2022.

V. SẢN PHẨM ĐỀ ÁN

- Thuyết minh báo cáo tổng hợp nội dung của Đề án; các phụ lục, bảng biểu thống kê, hồ sơ khảo sát hiện trạng của các điểm, đối tượng liên quan đến các đối tượng thụ hưởng chính sách của Đề án. Số lượng: 10 bộ được in ấn, đóng tập.

- Các hồ sơ tài liệu, văn bản pháp lý có liên quan được số hóa và lưu trữ dưới dạng file điện tử có thể mở được trên các phần mềm quản lý văn phòng, đồ họa, Autocad...

- Dữ liệu chuyển đổi số tài nguyên du lịch tại các điểm du lịch sinh thái gắn với suối, thác: ảnh, Clip, VR360...

- Bản đồ:

+ Bản đồ định hướng phát triển điểm, cụm điểm, các tuyến du lịch cộng đồng, sinh thái tỷ lệ 1:100.000;

+ Bản đồ đề xuất sơ bộ các khu chức năng, hạng mục đầu tư phát triển tại các điểm du lịch cộng đồng, sinh thái tỷ lệ 1:100.000;

+ 10 lược đồ các khu chức năng, hạng mục đầu tư phát triển tại các điểm du lịch cộng đồng, sinh thái.

- Quy chuẩn, quy chế quản lý hoạt động kinh doanh, khai thác các điểm du lịch cộng đồng, sinh thái trên địa bàn tỉnh gắn với mô hình được đề xuất cụ thể.

VI. ĐƠN VỊ LẬP ĐỀ ÁN

Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn theo đúng quy định hiện hành.

VII. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách tỉnh.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

IX. KIẾN NGHỊ, KẾT LUẬN